

Đổi thay ở huyện nông thôn mới



Làng quê Tân Lễ (Hưng Hà).

Ảnh: NGỌC LINH

Lâu lắm mới có chuyến vi hành bằng xe máy về Hưng Hà, để cảm nhận được thật đầy đủ sự đổi thay của huyện nông thôn mới.

Gần 30 năm trước, tôi được cơ quan phân công về công tác ở Hưng Hà, rồi như một định mệnh tôi gắn bó với huyện trọng điểm lúa hơn 15 năm. Ngày về Hưng Hà, quang cảnh thị trấn - trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của huyện cũng không hơn gì một thị trấn miền núi: nghèo nàn và đơn điệu. Dọc hai bên phố chỉ có các cơ quan cấp huyện, công ty thương mại, bưu điện... là nhà xây kiên cố, rất ít nhà tầng. Lúc đó tôi chợt nghĩ: Bao giờ Hưng Hà mới tiến kịp miền núi? Vậy mà chỉ một thời gian rất ngắn, không đợi đến 30 năm, Hưng Hà đã "lột xác" trở thành huyện có tiềm lực kinh tế mạnh,

diện mạo đổi thay đến kỳ diệu và năm 2015 trở thành huyện nông thôn mới đầu tiên của tỉnh. Những ai không đặt chân đến Hưng Hà đầu thập niên 90 không thể có được sự so sánh về bức tranh của ngày hôm nay với 30 năm trước; không thấy được sự chuyển mình đến ngỡ ngàng của Hưng Hà.

Tôi về Hưng Hà khi cuộc cách mạng về giống lúa đang diễn ra hết sức quyết liệt. Bí thư Huyện ủy lúc đó là đồng chí Nguyễn Văn Thặng tâm sự: Sinh hạ một mô hình mới, cách làm mới đều phải trải qua vất vả, khó khăn... Đó là tất yếu nhưng vất vả mà dân ấm no thì khó mấy cũng làm. Hưng Hà đã phối thai những tư duy mạnh mẽ như thế để có được những ngọt ngào: nhiều năm dẫn đầu năng suất lúa của tỉnh. Tuy nhiên, chưa bao giờ Hưng

Hà thỏa mãn với thành công, hay nói đúng hơn là không say sưa với vòng nguyệt quế. Khi năng suất lúa đã kịch trần, cấp ủy, chính quyền huyện lại trần trở tìm lối ra mới: khuyến khích người dân phá bỏ vườn tạp, một tấc đất cũng là tấc vàng theo đúng lời cha ông. Triển khai mạnh mẽ cuộc cách mạng "trồng cây vụ đông", bắt đất quay vòng nhanh, tạo ra vụ thứ ba trong kế hoạch sản xuất hàng năm. Năm 2018, huyện đầu tư trên 1,8 tỷ đồng cho các xã, thị trấn mua các loại giống ngô nếp, bí củ lạc, khoai tây... hỗ trợ giá cho một số giống ngô nếp, bí xanh. Đến hết năm 2018, diện tích cây vụ đông đạt 6.030ha, góp phần đưa giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 3,96%, vượt kế hoạch đề ra. Nhiều năm gần bó với Hưng Hà, tôi nhận ra một điều: Mỗi

khí có nghị quyết mới, chủ trương mới các đồng chí lãnh đạo huyện lại về các xã nắm bắt tình hình để kịp bổ khuyết những bất hợp lý hoặc giúp cơ sở tháo gỡ khó khăn, không để "cái sậy nảy cái ung". Hưng Hà là huyện dẫn đầu giao thông nông thôn của cả nước ngay từ đầu những năm 1990. Nền tảng ấy là điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế. Bởi Hưng Hà có hệ thống làng nghề truyền thống lâu đời và phong phú như dệt Phương La, mộc mỹ nghệ làng Vẽ (Canh Tân) làng Riệp (Tân Hòa), không chỉ nổi tiếng trong tỉnh, trong nước mà còn vươn sang các nước lân cận, chiếu Hới gắn liền với câu chuyện lịch sử của Lễ nghi học sĩ Nguyễn Thị Lộ. Câu ca dao đã thấm sâu vào tâm trí của người dân: "Ăn cơm hom, nằm giường hòm, đắp chiếu Hới". Bây giờ Hưng Hà có 4 xã nghề, 53 làng nghề. Những năm đổi mới, kêu gọi đầu tư, Hưng Hà có các cụm công nghiệp lớn thu hút nhiều doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh vào làm ăn, giải quyết lao động tại chỗ như cụm công nghiệp Thái Phương, Hưng Nhân, Đồng Tu, Thống Nhất, Tiền Phong. 30 năm trước, khi Hưng Hà đưa ra quan điểm "Ly nông bất ly hương", không ít người cho là ảo tưởng. Hôm nay, trong báo cáo năm 2018, toàn huyện giải quyết được 8.296 lao động mới, đưa trên 300 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Điều đó đồng nghĩa với việc có gần 9.000 gia đình con em họ có việc làm, thu nhập, tránh xa được tệ nạn xã hội do "nhàn cư vi bất thiện". Hưng Hà là huyện mạnh dạn đổi mới, khuyến khích sự năng động, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Khi có mô hình thất bại, lãnh đạo huyện không gay gắt,

binh tĩnh làm rõ nguyên nhân để rút ra bài học kinh nghiệm, chỉ có như vậy mới khơi dậy được sức sáng tạo của đội ngũ cán bộ cơ sở và cán bộ chuyên môn. Hưng Hà không có được tiềm năng thiên nhiên ưu đãi như các địa phương ven biển nhưng huyện có đột phá sớm về nuôi cá lồng trên sông, tận dụng các triển đề nuôi bò sữa... Chủ trương xây dựng các mô hình trang trại, gia trại cũng hình thành sớm ở Hưng Hà, đến nay, toàn huyện có 176 trang trại, trong đó 81 trang trại đã được thẩm định cấp giấy chứng nhận "Kinh tế trang trại". Trong những chuyến đi thực tế về các xã ở Hưng Hà, tôi cứ suy nghĩ tìm câu trả lời: Vì sao Hưng Hà có được thành công như thế? Người dân Hưng Hà cần cù, chịu khó..., rất đúng; lãnh đạo qua các thời kỳ năng động, dám làm, dám chịu trách nhiệm..., cũng không sai. Bất

giác, tôi nhớ lại câu nói truyền miệng bao đời nay: "Thiên thời, địa lợi, nhân hòa" mới thấy được yếu tố đưa đến thành công của huyện. Vùng đất "địa linh, nhân kiệt" đã tạo nên sinh khí cho người Hưng Hà từ xa xưa đã biết chế ngự thiên nhiên, dũng cảm đứng lên chống giặc ngoại xâm, giữ yên bờ cõi. Không phải địa phương nào trên đất nước này cũng có một gia tài đồ sộ, phong phú các di sản văn hóa như ở Hưng Hà: 697 di tích lịch sử văn hóa. Trong đó có 1 di tích quốc gia đặc biệt, 27 di tích lịch sử cấp quốc gia, 77 di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh. Những di sản đang được các thế hệ lãnh đạo Hưng Hà trân trọng, gìn giữ, phát huy những giá trị vô cùng quý giá không chỉ về giáo dục truyền thống mà còn là nội lực, là sức mạnh để người Hưng Hà dù khó khăn đến mấy cũng không lừng hờ danh tiếng thơm mà cha ông mình để lại.

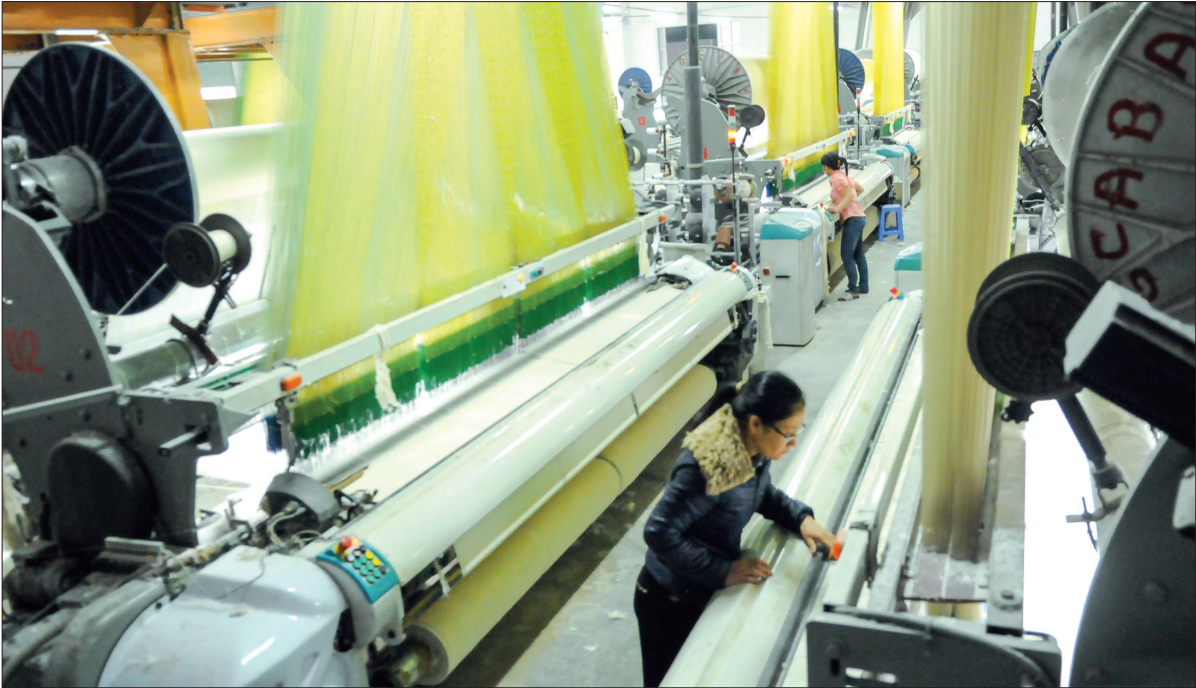
Đắm mình trong trang sử hào hùng của đất và người Hưng Hà, bây giờ tôi mới bình tâm ngắm nhìn bức tranh nông thôn mới, diện mạo mới rất

đáng tự hào. Đến cuối năm 2018, Bắc Sơn là xã cuối cùng của Hưng Hà sẽ về đích. Huyện chỉ đạo hai xã Hồng Minh, Hồng An xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu. Diện mạo của hai thị trấn Hưng Hà, Hưng Nhân thay đổi nhanh chóng. Những siêu thị mini, những hiệu vàng và các dịch vụ tiện ích đã làm nên một thị trấn khác rất xa so với 30 năm về trước. Dịch vụ, thương mại phát triển làm cho thu ngân sách cũng tăng rất nhanh: năm 2018 thu trên 1.210 tỷ đồng - con số mà 30 năm trước là mơ ước của Hưng Hà.

Chia tay huyện thăm cảnh lúa giới, chia tay vùng đất cổ Ngự Thiên, trong cái rét mùa đông mà sao lòng tôi vẫn thấy ấm áp khi ngắm nhìn bức tranh nông thôn mới và sự đổi thay của Hưng Hà đang hiện hữu ngay trước mặt. Con sông Luộc vẫn cần mẫn đưa phù sa về bồi đắp cho những mùa vàng tốt tươi, đem ấm no về cho vùng đất này.

PHẠM VIỆT THANH

(Thành phố Thái Bình)



Dệt khăn bông ở Công ty Sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu Tuấn Lộc (xã Thái Phương, huyện Hưng Hà).

Ảnh: MINH ĐỨC

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Nhiều chuyển biến tích cực

Những năm gần đây, công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh dần đi vào nền nếp, đạt nhiều kết quả quan trọng.



Các địa phương đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng.

Để quản lý hiệu quả, đồng bộ lĩnh vực tài nguyên và môi trường (TN và MT), Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng và chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản quản lý về lĩnh vực TN và MT. Qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về TN và MT, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội và ổn định chính trị trên địa bàn. Trong năm 2018, Sở đã triển khai thực hiện, hoàn thiện cơ bản nhiệm vụ theo kế hoạch và các nhiệm vụ đột xuất, trong đó chú trọng triển khai quyết liệt một số nhiệm vụ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ổn định chính trị tại địa phương như công tác pháp chế, cải cách thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ bản, tăng cường thanh

tra, kiểm tra nâng cao hiệu quả quản lý TN và MT, kỷ luật, kỷ cương hành chính chế độ công vụ của cán bộ, công chức. Sở đã triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình tổng thể cải cách hành chính của UBND tỉnh. Tham mưu, trình UBND tỉnh công bố 96 thủ tục; rà soát đưa 17 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và 16 thủ tục lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện thực hiện nộ hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Thực hiện 6 thủ tục giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cập nhật, niêm yết công khai trên trang thông tin điện tử của Sở. Công tác xử lý hồ sơ của công dân được thực hiện theo đúng quy định, không để tồn đọng vượt quá thời gian giải quyết...

Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm là quản lý đất đai,

trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, Sở đã tham mưu thực hiện công tác giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất đáp ứng kịp thời yêu cầu thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các khu, cụm công nghiệp, các dự án trọng điểm của tỉnh về giao thông, đô thị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Từ đầu năm đến nay, Sở đã chủ trì thẩm định, trình UBND tỉnh đã ký duyệt 215 hồ sơ, diện tích 325,25ha. Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp 131 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của 131 tổ chức, diện tích 148,59ha; tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền cấp 716 giấy chứng nhận nhà ở khu đô thị trên địa bàn thành phố Thái Bình. Tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của các

huyện, thành phố; ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2018 cho 8/8 huyện, thành phố, làm cơ sở pháp lý trong quản lý và thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Lĩnh vực bảo vệ môi trường luôn được ngành đặc biệt quan tâm, thường xuyên kiểm tra việc chấp hành pháp luật về môi trường, giám sát ô nhiễm tại các nhà máy, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Hoạt động thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) được thực hiện nghiêm túc. Đến nay, hầu hết các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh đều thực hiện việc lập báo cáo ĐTM hoặc bản cam kết bảo vệ môi trường trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hoặc xác nhận theo quy định. Đã tổ chức thẩm định 23 hồ sơ ĐTM; tiếp nhận 28 hồ sơ để nghị phê duyệt ĐTM, trình UBND tỉnh để nghị phê duyệt 25 hồ sơ, thông báo tạm dừng giải quyết 1 hồ sơ. Tiếp tục đề xuất và tham mưu UBND tỉnh cơ chế hỗ trợ kinh phí xử lý rác thải sinh hoạt cho các xã có lò đốt rác; hỗ trợ kinh phí đầu tư lò đốt rác cho khu xử lý rác thải sinh hoạt. Công tác thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt ở các khu, cụm dân cư chuyển biến tích cực, tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 95%, ở nông thôn đạt 87%. 100% cơ sở sản xuất mới xây dựng, 90% cơ sở sản xuất cũ có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường.

Xác định công tác quản lý nhà nước về TN và MT có vị trí hết sức quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về TN và MT xuống cơ sở, đặc biệt là Luật Đất đai năm 2013. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân khi giải quyết các công việc trong lĩnh vực TN và MT thuộc thẩm quyền.

MINH NGUYỄN

Đó là thực tế sản xuất tại thôn Trần Phú, xã Bình Định (Kiến Xương) từ năm 2015 đến nay khi mô hình thí điểm phá bỏ bờ thửa nhỏ, biến ruộng nhỏ thành ruộng lớn thành công.

Cánh đồng của thôn Trần Phú sau khi dồn điền đổi thửa bình quân mỗi hộ còn gần 2 mảnh do có một phần diện tích xen kẹt trong khu dân cư. Hướng tới sản xuất hàng hóa, xây dựng cánh đồng lớn, từ năm 2015, 160/180ha đất canh tác nông nghiệp của thôn được phá bỏ bờ thửa nhỏ, hình thành mảnh ruộng lớn với nhiều gia đình chung một mảnh. Ông Hoàng Văn Thung, Bí thư Chi bộ thôn cho biết: Sau khi hoàn thành dồn điền đổi thửa, cơ giới rạch giới ruộng. Thực tế cho thấy, phá bỏ bờ thửa nhỏ thành thửa lớn đã mang lại rất nhiều lợi ích: tăng diện tích; tăng năng suất vì áp dụng được tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong những mảnh ruộng lớn, chúng tôi đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động để bà con hiểu được lợi ích của việc sản xuất tập trung. Thấy được hiệu quả nên bà con hưởng ứng rất tích cực. Đến nay, ngoài diện tích ruộng xen kẹt trong khu dân cư, còn lại toàn bộ diện tích đều được bà con tự nguyện phá bỏ bờ thửa.

Hộ ông Bùi Văn Luyện là một trong những hộ tiên phong

Cùng giống, cùng trà, nhiều nhà một thửa

phá bỏ bờ thửa. Ông Luyện cho biết: Gia đình tôi đầu tư máy làm đất phục vụ bà con từ nhiều vụ. Còn những mảnh ruộng nhỏ, máy móc khó làm mà hiệu suất, hiệu quả hoạt động không cao do phải di chuyển nhiều. Vì vậy, sau khi thực hiện dồn điền đổi thửa, tôi cùng anh em trong gia đình có ruộng liền kề nhau đã bảo nhau phá bỏ bờ ngăn, lấy mốc cắm hai đầu bờ để định vị rạch giới ruộng. Thực tế cho thấy, phá bỏ bờ thửa nhỏ thành thửa lớn đã mang lại rất nhiều lợi ích: tăng diện tích; tăng năng suất vì áp dụng được tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất với phương châm 4 cùng: cùng làm đất, cùng xuống giống, cùng chăm bón, cùng thu hoạch, giảm công lao động vì không còn phải bê bờ như trước. Mặt khác, cơ giới vào phục vụ sản xuất rất thuận lợi nên chi phí giảm; bờ thửa cũng là nơi chuột, sâu bệnh hại trú ngụ, lưu trú qua các vụ, phá bỏ bờ thửa hạn chế đáng kể các loại sâu bệnh và chuột phá hoại từ đó giảm chi phí đầu vào.

Ông Thung cho biết thêm: Khi bắt tay thực hiện phá bỏ bờ thửa, cùng với đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, chúng tôi rà soát lại mốc cắm định vị diện tích, phân chia ranh giới và quản lý chặt hồ sơ chủ thể các thửa ruộng để theo dõi, tránh tranh chấp về sau. Việc phá bỏ bờ thửa không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế mà còn góp phần thay đổi thói quen trong sản xuất nhỏ lẻ và gieo cấy truyền thống của người dân, hình thành phương thức sản xuất tập trung, thống nhất về giống, đúng nhất về quy trình và sản phẩm, hướng đến sản xuất theo hướng hàng hóa. Đây cũng là điều kiện để thu hút doanh nghiệp tham gia sản xuất, liên kết bao tiêu sản phẩm, hình thành các mô hình kinh tế tập thể.

Từ thành công của thôn Trần Phú, các thôn khác trong xã Bình Định cũng như những xã lân cận đã học tập, nhân

NGÂN HUỖN



Cánh đồng sản xuất lúa giống liên kết với Công ty Cổ phần Tập đoàn Thái Bình Seed của xã Bình Định (Kiến Xương).